

Số: /KH-UBND

*Hưng Yên, ngày tháng 11 năm 2023*

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt;

Căn cứ Công văn số 5234/LĐTBXH-TTTT ngày 23/12/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội;

Căn cứ Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 10/01/2023 của UBND tỉnh về triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

a) Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong chi trả chính sách người có công, chính sách trợ giúp xã hội (sau đây gọi là chính sách an sinh xã hội) theo nhiều phương thức hiện đại, tiện lợi, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán hiện đại của nền kinh tế.

b) Góp phần triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào chi trả chính sách an sinh xã hội, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đổi mới về tổ chức và đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực an sinh xã hội.

c) Từng bước cải cách thủ tục hành chính trong chi trả chính sách an sinh xã hội, bảo đảm chi trả kịp thời, nhanh chóng, công khai, minh bạch và tiết kiệm chi phí hành chính.

d) Nâng cao năng lực cho các cán bộ, hiểu biết của người dân về Chính phủ điện tử, quy trình nghiệp vụ giải quyết và chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

### **2. Yêu cầu**

a) Việc triển khai chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt đến

các đối tượng không phát sinh thủ tục, không thay đổi quy trình xử lý đối với các công việc liên quan đến chi trả cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

b) Quy trình chi trả phải đảm bảo đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, sử dụng và phù hợp với các nhóm đối tượng, điều kiện ở địa phương.

c) Sự quan tâm chỉ đạo của đảng ủy, chính quyền các cấp trong việc tổ chức thực hiện.

d) Đối tượng thụ hưởng có quyền lựa chọn hình thức chi trả chính sách an sinh xã hội phù hợp, khuyến khích đối tượng sử dụng hình thức chi trả qua tài khoản ngân hàng, tài khoản thanh toán điện tử do pháp luật quy định để đảm bảo mục tiêu thanh toán không dùng tiền mặt, với chi phí phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng.

e) Đảm bảo trang thiết bị, cơ sở vật chất, công nghệ phục vụ cho việc chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG**

**1. Phạm vi:** Triển khai thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn toàn tỉnh.

**2. Đối tượng:** Đối tượng hưởng chính sách người có công, chính sách trợ giúp xã hội tại cộng đồng, người giám hộ, người được ủy quyền (sau đây viết tắt là đối tượng); cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Tổ chức dịch vụ chi trả và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh.

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Truyền thông nâng cao nhận thức về phương thức chi trả không dùng tiền mặt**

Đẩy mạnh, đa dạng hóa các hoạt động truyền thông làm thay đổi nhận thức của cán bộ, đảng viên, đối tượng, gia đình đối tượng và cộng đồng về việc chuyển đổi hình thức chi trả chính sách an sinh xã hội bằng tiền mặt sang hình thức chi trả không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội; tập trung truyền thông tới 3 nhóm đối tượng chính: (1) Đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội/người giám hộ/người được ủy quyền/gia đình đối tượng, (2) Trưởng thôn/tổ trưởng dân phố, cán bộ, đoàn thể liên quan, (3) Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp; nội dung truyền thông về lợi ích, quy trình, hồ sơ, các điều kiện cần thiết cho việc chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

**2. Rà soát, cập nhật thông tin đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội vào hệ thống phần mềm**

Các địa phương thực hiện cập nhật đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội vào hệ thống phần mềm theo quy định, nhằm phục vụ cho công tác quản lý, chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

**3. Thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho**

## **đối tượng**

a) Tổ chức đăng ký hình thức chi trả, mở tài khoản cho đối tượng.

- UBND cấp huyện chỉ đạo phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND cấp xã hướng dẫn cho đối tượng đang hưởng chính sách an sinh xã hội đăng ký hình thức chi trả; tổng hợp, lập danh sách đăng ký hình thức chi trả (Tiền mặt/không dùng tiền mặt - Đã có tài khoản/ không dùng tiền mặt - Chưa có tài khoản).

- Căn cứ danh sách đăng ký hình thức chi trả, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp Tổ chức dịch vụ chi trả hướng dẫn mở tài khoản cho đối tượng đăng ký sử dụng hình thức chi trả không dùng tiền mặt mà chưa có tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản thanh toán điện tử do pháp luật quy định.

b) Thực hiện thu thập, cập nhật thông tin tài khoản hỗ trợ chi trả không dùng tiền mặt.

- Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo công chức Văn hóa - Xã hội phối hợp với Công an cấp xã thu thập cập nhật thông tin về tài khoản của các đối tượng đăng ký sử dụng hình thức chi trả không dùng tiền mặt. Bước đầu, Công an cấp xã thực hiện xác thực thông tin trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Sau khi Bộ Công an hoàn thành kết nối với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (qua Napas), Công an cấp xã thực hiện xác thực thông tin tài khoản trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Việc thu thập, cập nhật, xác thực thông tin về tài khoản của các đối tượng được thực hiện thường xuyên hàng tháng trước mỗi kỳ chi trả. Thông tin thu thập bao gồm các trường thông tin tối thiểu: Họ và tên; Ngày/tháng/năm sinh; Số Căn cước công dân/số định danh cá nhân; Nơi cư trú (xã/huyện/tỉnh); Số tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản thanh toán điện tử do pháp luật quy định của đối tượng.

- Sau khi xác thực, UBND cấp xã gửi danh sách phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, theo dõi, phối hợp với Tổ chức dịch vụ chi trả thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội cho đối tượng; báo cáo UBND cấp huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kết quả thực hiện.

**Tiến độ thực hiện:** Công tác tổ chức đăng ký, mở tài khoản, thu thập, cập nhật, xác thực thông tin về tài khoản ban đầu của các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội hàng tháng hoàn thành trước **ngày 15/12/2023**.

b) Thực hiện chi trả.

- Đối với đối tượng sử dụng hình thức chi trả không dùng tiền mặt: Tổ chức dịch vụ chi trả thực hiện chi trả qua tài khoản cho đối tượng **từ tháng 01/2024**.

- Hàng tháng, Tổ chức dịch vụ chi trả phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp xã cập nhật danh sách đối tượng (*danh sách chi trả trong tháng tăng, giảm, điều chỉnh nếu có*) để tiến hành chi trả chính sách

an sinh xã hội vào tài khoản của người nhận.

- Đối với đối tượng sử dụng hình thức chi trả bằng tiền mặt: Thực hiện việc chi trả bằng tiền mặt; đồng thời tuyên truyền, vận động đối tượng sử dụng hình thức chi trả không dùng tiền mặt.

#### **4. Giám sát thực hiện và đánh giá.**

a) Tăng cường cơ chế hợp tác, phối hợp, trao đổi thông tin giữa Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Hưng Yên, Tổ chức dịch vụ chi trả với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan để kịp thời phòng ngừa, phát hiện, điều tra, xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động chi trả không dùng tiền mặt.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện và báo cáo đánh giá kết quả chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt theo quy định.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các Sở, ngành, hội, đoàn thể liên quan và các địa phương để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Chủ trì hướng dẫn triển khai Kế hoạch.

b) Phổ biến, tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về phương thức chi trả không dùng tiền mặt.

c) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

#### **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở thực hiện tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

#### **3. Công an tỉnh**

a) Chỉ đạo Công an cấp huyện, cấp xã thực hiện cấp Căn cước công dân cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội, người giám hộ, người nhận ủy quyền và phối hợp với các địa phương rà soát, thu thập cập nhật thông tin của đối tượng phục vụ công tác chi trả không dùng tiền mặt

b) Hướng dẫn các tổ chức liên quan được kết nối, khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của pháp luật để phục vụ cho việc xác thực thông tin, nhận biết đối tượng bằng phương thức điện tử.

**4. Sở Tài chính:** Hướng dẫn nguyên tắc, quy trình thực hiện thanh quyết toán các chế độ, chính sách an sinh xã hội đảm bảo với chuyển đổi số và chi trả không dùng tiền mặt.

#### **5. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Hưng Yên**

Chỉ đạo các Ngân hàng, Chi nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần có chính sách hỗ trợ, ưu đãi về phí dịch vụ thanh toán cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội khi mở, sử dụng tài khoản ngân hàng, tài khoản thanh toán điện tử; chuẩn bị các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, nâng cao chất lượng, đa dạng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người thụ hưởng chính sách an sinh xã hội nhận tiền qua tài khoản.

**6. Kho bạc Nhà nước Hưng Yên:** Chỉ đạo Kho bạc nhà nước cấp huyện phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kịp thời chuyển tiền vào tài khoản của Tổ chức dịch vụ chi trả phục vụ chi trả chính sách an sinh xã hội cho đối tượng.

#### **7. UBND huyện, thị xã, thành phố**

a) Chỉ đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; UBND cấp xã và các đơn vị liên quan triển khai kịp thời, hiệu quả nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch đảm bảo theo yêu cầu đề ra.

b) Tăng cường các hoạt động tuyên truyền làm thay đổi nhận thức của nhân dân về việc chuyển đổi hình thức chi trả chính sách an sinh xã hội từ bằng tiền mặt sang hình thức chi trả không dùng tiền mặt cho người thụ hưởng chính sách an sinh xã hội.

c) Thường xuyên thực hiện rà soát tình hình biến động để điều chỉnh, đảm bảo thực hiện chế độ, chính sách đúng, đủ, kịp thời cho đối tượng.

d) Theo dõi, kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

#### **8. Tổ chức dịch vụ chi trả**

a) Phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội lập danh sách các đối tượng đã có tài khoản tiến tới thực hiện chi trả trực tiếp vào tài khoản của đối tượng thông qua Kho bạc nhà nước và tài khoản thanh toán của đơn vị tại các ngân hàng thương mại.

b) Tuyên truyền vận động đối tượng thụ hưởng chính sách an sinh xã hội mở tài khoản tại các ngân hàng thương mại.

**9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh** thường xuyên tuyên truyền và phối hợp thực hiện giám sát công tác triển khai chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh.

### **V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các địa phương chủ động, nghiêm túc triển khai thực hiện; báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX<sup>T</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Duy Hưng**